

Số: 01/2020/QĐST-VDS

Hải Dương, ngày 29 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Yên.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Đàm Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở TAND tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 57/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2019 “Về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

Theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2020/QĐMPH-ST ngày 03 tháng 02 năm 2020; quyết định hoãn; thông báo thay đổi lịch phiên họp và thông báo mở lại phiên họp gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Lê Thành P, sinh ngày 22/10/1969.

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phố X, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Hiện cư trú tại: Cộng hòa Séc. (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của ông P: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Phố M, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

(Vắng mặt, xin vắng mặt)

- *Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích:*

Bà Trần Thị H, sinh ngày 28/8/1968

Nơi cư trú cuối cùng: Thị trấn L, huyện C (nay là phường L, thành phố C), tỉnh Hải Dương. (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ông Lê Thành P và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông P và bà Trần Thị H được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn L, huyện C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương vào ngày 10/5/1994. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhau một thời

gian ngắn tại Phố X, phường P, thành phố H (nhưng bà H không chuyển khẩu, không đăng ký tạm trú tại phường P) thì bà H đi lao động tại Cộng hòa Séc, đến tháng 7/1996 ông P sang Cộng hòa Séc cùng bà H. Vợ chồng chung sống được một tháng tại Cộng hòa Séc thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân, sau đó bà H về Việt Nam vào thời gian nào ông P không biết.

Khi bà H về Việt Nam, thì thoảng vợ chồng vẫn liên lạc, đến năm 2000 ông P mất liên lạc với bà H. Ông P đã về thị trấn L tìm bà H và nhờ anh em, bạn bè, người thân để hỏi thăm tin tức của bà H, đăng tin trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm kiếm bà H tại Séc và tại Việt Nam nhưng từ đó đến nay ông P vẫn không có tin tức của bà H. Nay ông P có đơn yêu cầu TAND tỉnh Hải Dương tuyên bố bà Trần Thị H mất tích theo quy định của pháp luật.

Đơn khởi kiện, giấy ủy quyền do ông P giao nộp cho Tòa án có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam tại Cộng hòa Séc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Thư ký và đương sự người yêu cầu đã chấp hành đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án: Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 149, Điều 476 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH về án phí và lệ phí tòa án; Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Thành P tuyên bố bà Trần Thị H mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Lê Thành P có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị H mất tích, ông P hiện đang sinh sống tại Cộng hòa Séc nên Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng về thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm b,c khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của ông P về việc tuyên bố bà Trần Thị H mất tích:

Ông Lê Thành P và bà Trần Thị H kết hôn tại UBND thị trấn L, huyện C (nay là phường L, thành phố C), tỉnh Hải Dương vào ngày 10/5/1994. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì bà H đi lao động tại Cộng hòa Séc, đến tháng 7/1996 ông P sang Cộng hòa Séc cùng bà H. Vợ chồng chung sống được một tháng tại Cộng hòa Séc thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân, sau đó bà H về Việt Nam. Từ năm 2000 đến nay ông P không có tin tức của bà H, ông P đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm, thông báo trên các phương tiện thông tin, nhưng vẫn không có tin tức của bà H. Nay ông P có đơn yêu cầu tuyên bố bà H mất tích.

Xét thấy, theo các biên bản xác minh của TAND tỉnh Hải Dương tại UBND phường L và Công an phường L thể hiện khi đăng ký kết hôn với ông Lê Thành P vào ngày 10/5/1994, bà H có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại tập thể nhà máy nhiệt điện L, thị trấn L, huyện C (nay là phường L, thành phố C), tỉnh Hải Dương. Sau đó bà H không cư trú ở địa phương, hiện nay bà H không có mặt tại địa phương, địa phương không nắm được bà H đi đâu, làm gì và cũng không có tin tức gì của bà H, bà H cũng không đăng ký tạm vắng tại địa phương.

Ngày 03/9/2019, TAND tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định số 37/2019/QĐ-TA về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Trần Thị H, được đăng trên Báo nhân dân ba số liên tiếp là số 28 ngày 28/9/2019, số 29 ngày 29/9/2019 và số 30 ngày 30/9/2019 và Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng thông báo tìm bà H trong ba ngày 01, 02, 03/10/2019. Ngoài ra, Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích còn được đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hải Dương và Cổng thông tin điện tử TAND tỉnh Hải Dương vào ngày 01/10/2019.

Đến nay, đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên, Tòa án đã xác minh tại địa phương nhưng vẫn không có thông tin xác thực bà Trần Thị H còn sống hay đã chết. Do đó, ông P yêu cầu TAND tỉnh Hải Dương tuyên bố bà H mất tích là có căn cứ, phù hợp với các quy định tại Điều 388, 389 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 68 của Bộ luật Dân sự nên cần được chấp nhận.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Thành P phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH về án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm b, c khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 371, Điều 372, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Thành P

Tuyên bố bà Trần Thị H, sinh ngày 28/8/1968, nơi cư trú cuối cùng thị trấn L, huyện C (nay là phường L, thành phố C), tỉnh Hải Dương mất tích.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Thành P phải chịu 300.000đ lệ phí việc dân sự, được đối trừ số tiền 300.000đ (do bà Phạm Thị T nộp thay) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số AA/2017/0008240 ngày 11/7/2019 tại Cục THADS tỉnh Hải Dương. Ông P đã nộp đủ.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông P có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Bà H có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong

thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND phường L, TP. C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Vũ Thị Yên